

Bản án số: 40/2019/HS-ST

Ngày 20/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Đỗ Ngọc Sơn; Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Ủy ban kiểm tra Huyện ủy, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

2/ Ông: Lương Tuất Mạnh; Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Mai Ngọc - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 20/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Vương Văn Đ - Sinh ngày 17 tháng 01 năm 1993 tại xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn G, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vương Văn H sinh năm 1968 (Đã chết) và con bà Đỗ Thị M sinh năm 1968, hiện trú tại Thôn G, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án: chưa;

Tiền sự: 02 tiền sự.

Từ ngày 02/6/2016 đến ngày 08/6/2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lào Cai theo quyết định số 16/QĐ-TA ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Từ ngày 11/5/2018 đến ngày 11/5/2019, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Lào Cai theo quyết định số 59/QĐ-TA ngày 14/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã hai lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2016 và năm 2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/8/2019 và tạm giam từ ngày 16/8/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Bị hại:

Ông Lý Thái B sinh năm 1957; Trú tại Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

Người làm chứng:

Anh Lý Văn Đ, chị Lý Thị H và chị Đặng Thị H;

Đều trú tại Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 13/8/2019, Vương Văn Đ đi xe khách từ xã P, huyện B lên thành phố Lào Cai với mục đích tiếp tục đón xe khách đến huyện Si Ma Cai tìm việc làm. Khi xe chạy đến Thôn B, xã B, huyện B, do không có tiền nên bị cáo chủ động mở cửa xe ô tô và nhảy xuống xe để không phải trả tiền. Vì muốn có tiền tiêu sài nên bị cáo nảy sinh ý định đi vào nhà dân để trộm cắp tài sản, bị cáo đã lợi, bơi qua suối đi vào nhà ông Lý Thái B ở thôn B, xã B rồi quan sát thấy cửa nhà đóng và không có ai ở nhà, đồng thời phát hiện xe máy Honda Wave S110, biển kiểm soát 24P6-3135 dựng tại đầu hời giữa nhà chính và bếp. Bị cáo đi vào bếp nhưng không có tài sản gì để lấy nên quay ra tiến lại gần chiếc xe máy, thấy chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, bị cáo đã nhanh chóng dắt xe máy đi ra phía đường mòn rồi nổ máy điều khiển xe đi theo hướng ra đường bê tông thì bị ông Lý Thái B và con trai ông là anh Lý Văn Đ phát hiện. Anh Đ điều khiển xe máy truy đuổi bám sát theo sau, bị cáo do không thuộc đường nên đã đi vào ngõ cụt, lao vào vườn của gia đình chị Đặng Thị H và bị đổ xe máy. Ngay lúc này anh Đ chạy đến gần, bị cáo nhặt đoạn tre khô để đánh nhằm chạy thoát nhưng bị anh Đ khống chế và bắt giữ. Sau đó Công an xã Bản Cầm đưa Vương Văn Đ cùng tang vật về trụ sở để làm việc và bàn giao cho Công an huyện Bảo Thắng điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG, ngày 14/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai kết luận: Xe máy Wave S110, nhãn hiệu Honda, sơn màu xanh - xám - đen, biển kiểm soát 24P6-3135 mà bị cáo chiếm đoạt có trị giá 2.625.000đ (Hai triệu, sáu trăm, hai mươi lăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 17/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Vương Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vương Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”: Áp dụng Khoản 1 Điều 173;

Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vương Văn Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, tuyên án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo Vương Văn Đ thừa nhận do không có tiền tiêu sai cá nhân nên ngày 13/8/2019, bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu đã trộm cắp xe máy Wave S110, nhãn hiệu Honda, sơn màu xanh - xám - đen, biển kiểm soát 24P6-3135 có trị giá 2.625.000đ (Hai triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) của ông Lý Thái B ở thôn B, xã B thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vương Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự.

Khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo ra trước tòa hôm nay là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã hai lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2016 và năm 2018, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa tiền sự. Mặt khác sau khi trở về với cộng đồng bị cáo tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy được thể hiện tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 13/8/2019, bị cáo dương tính với Morphine (MOP) và Methamphetamine. Vì vậy đối với bị cáo phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại và gây thiệt hại không lớn; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự: Xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện chất ma túy nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S110, sơn màu xanh - xám - đen, biển kiểm soát 24P6-3135, số khung 196401, số máy 1461599; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 017080 mang tên Lý Thị H, địa chỉ thôn Bản Lọt - Bản Cầm - Bảo Thắng - Lào Cai, biển đăng ký 24P6-3135, đăng ký ngày 14/9/2010; 01 chìa khóa của xe biển kiểm soát 24P6-3135.

Đối với số vật chứng trên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu theo bút lục số 146 ngày 27/9/2019. Nay chủ sở hữu không có đề nghị gì về vật chứng đã nhận nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt chính là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc tranh tụng tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Vương Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản":

Xử phạt bị cáo Vương Văn Đ 09(Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2019.

2. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vương Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và vắng mặt bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án và bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKSND BT;
- CA Trại giam CA tỉnh;(2)
- Cơ quan THA hình sự CA tỉnh LC;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại;
- THA;(2)
- Lưu HS,TA,VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam

